

Chuyên đề  
**Nhìn lại cuộc chiến 1954-1975**

---

Tạ Dzu

**Vai trò Việt Nam Cộng hoà ở đâu trong  
cuộc chiến vừa qua?**

Những người phụ trách:  
Hoài Phi, Ngô Hải  
Phạm Thị Hoài

**talawas**

<http://www.talawas.org>  
[red@talawas.org](mailto:red@talawas.org)

## TẠ DZU

## Vai trò Việt Nam Cộng hoà ở đâu trong cuộc chiến vừa qua?

Mỗi thất bại trong cuộc đời là một lần phải nhìn lại, đánh giá lại những gì đã thực hiện để rút ưu khuyết điểm cho cuộc sống tương lai, cá nhân cũng như tập thể. Cuộc chiến khốc liệt kết thúc vào tháng 4/1975 là một kinh nghiệm quá đau thương cho cả dân tộc. Nó tạo ra sự chia rẽ, phân hoá cùng cực trong lòng con dân Việt. Ai cũng biết đoàn kết là quan trọng và ai cũng kêu gọi đoàn kết, nhưng xem ra tình hình còn lâu quốc dân Việt mới kết đoàn thành một khối để xây dựng và bảo vệ đất nước, một khi chúng ta không mở xẻ rớt ráo vấn đề mà vẫn cứ mang tư duy đem theo từ khi Việt Nam Cộng hoà sụp đổ.

Những sai trái và lỗi lầm dường như chỉ được chúng ta “dành” cho phe kia, mà ít ai chịu soi rọi xem lỗi phần mình ở đâu trong cuộc chiến nòi da xáo thịt vừa qua. Người Mỹ có thành ngữ *it takes two to tangle*, phải có hai người mới sinh chuyện, chứ một người thì chẳng bao giờ là vấn đề. Chúng ta mạnh miệng chửi phe kia cho hả dạ nhằm lấp liếm trách nhiệm(?), chưa mấy người lo tìm khuyết điểm rồi cũng mạnh miệng rửa xả(?) hay ít nhất, nghiêm khắc phê phán phe ta mà rút kinh nghiệm học hỏi. Có đứng trên tinh thần khách quan như vậy chúng ta mới lớn nỗi cùng nhân dân trong công cuộc đưa đất nước thoát khỏi tình trạng bế tắc chính trị hiện nay. Còn nếu cứ “lùn” trong suy tư và hành động, ngồi không khua mép thì cộng sản cũng làm y vậy, và họ chẳng mất sợi lông nào, dân tộc cũng chẳng tiến được đến đâu. Đứng yên, đã là lùi. Xem chừng quốc dân Việt Nam bị lùi vì đứng yên một chỗ còn lâu lắm. Người cộng sản dám phê bình và tự phê. Phe quốc gia, thường hãnh diện là hay hơn, tốt hơn cộng sản, liệu có dám tự phê và chăm chú lắng nghe những lời góp ý chân thành, hay sẽ dầy nảy như đĩa phải vôi?

Ai viết bài phê bình cộng sản thì võ tay hoan hô, ai động đến mình thì niếc mắng không tiếc lời. Đó không phải là thái độ nghiêm túc học hỏi để tiến bộ. Lãnh đạo được ai? Hay sẽ đưa quốc dân đến vũng lầy khác còn tệ hơn cộng sản?

Hãy cùng tập lắng nghe nhiều tiếng nói phản biện, nhiều phê bình xây dựng mà đổi mới tư duy. Bằng không, sẽ thiếu hẳn tinh thần học hỏi để đưa dân tộc tiến lên. Nếu nắm được quyền lực, có lẽ chúng ta cũng độc tài không kém cộng sản, vì không thích ai nói khác những gì lãnh đạo muốn nghe! Thái độ này

rất nguy hiểm cho dân tộc. Lịch sử có đầy rẫy những bài học vua chúa nghe lời xu nịnh của bầy tôi mà cầm tù các con dân can đảm dâng bản điều trần để đất nước đi lên, đến độ mất nước. Xin phép không phải trích dẫn. Chúng ta có chịu học hỏi hay không?

Nhân ngày 30 tháng 4 đau thương, hãy cùng nhau tìm hiểu vai trò của Việt Nam Cộng hoà nằm ở đâu trong chiến cuộc vừa qua, trước khi tiếp tục hô hào Việt Nam Cộng hoà muôn năm, hay ít nhất, kêu gọi giữ vững tinh thần và giương cao cờ vàng ba sọc đỏ khắp nơi, chẳng lẽ chỉ là vũ khí “chống cộng” duy nhất?

Điều mà ai cũng công nhận là Tổng thống Ngô Đình Diệm, vị sáng lập Việt Nam Cộng hoà được Tây phương đưa về để giữ vai trò lãnh đạo đồng minh của Mỹ ở Việt Nam hùng ngăn chặn cộng sản tại Đông Nam Á, tránh sự sụp đổ của quân bài domino đầu tiên, có thể ảnh hưởng trực tiếp và nghiêm trọng đến các quân bài kế tiếp. Sự kiện lịch sử này, dù có là thiện ý của họ đi chăng nữa, và dù ông Diệm có muốn hay không trong vai trò đó, nó cũng đã là thất bại trước hết của Mỹ và đồng minh miền Nam. Bắc Việt có cơ sở để tuyên truyền rằng chính quyền Nam Việt là tay sai đế quốc mà nhân dân miền Bắc có nghĩa vụ phải giải quyết để thống nhất đất nước. Hẳn nhiên, miền Nam bị động trong công cuộc vận động chính trị toàn dân “chống cộng,” trong khi miền Bắc khôn khéo sử dụng lý tưởng “chống Mỹ cứu nước” nhằm đạt được sự toàn vẹn lãnh thổ không bị chia cắt, chứ họ không hề kêu gọi thống nhất đất nước để xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chính quyền của cả hai nền Cộng hoà miền Nam đương nhiên có thể làm nhiều hơn trong khả năng của mình để thuyết phục quần chúng xúm quanh lãnh đạo mà giữ nước. Thế nhưng chúng ta đã thất bại trong công cuộc vận động chính trị giành dân đó. Bằng chứng rõ nét nhất là rất nhiều trí thức miền Nam trở nên thân cộng và vô bưng chiến đấu chống lại chính quyền. Một cách khách quan, ý tưởng của họ cho rằng miền Nam bị Mỹ điều khiển, không thể tự chủ quyết định sinh mạng chính trị cho dân chúng, là có cơ sở.

Quân đội Việt Nam Cộng hoà chiến đấu rất anh dũng. Không ai phủ nhận chuyện đó. Nhưng trong

sâu thẳm đáy lòng, ai ai cũng chỉ mong chiến tranh sớm kết thúc, và không mấy ai có ý nghĩ rằng miền Nam có khả năng sẽ chiến thắng cộng sản, cho dù Mỹ, Tây phương và đồng minh thuộc khối tự do yểm trợ dồi dào. Tâm lý “từ huê đến thua” đã xuất hiện. Họ không muốn bắn giết những người anh em đồng chủng. Rất nhiều đồng bào trong vùng “xôi đậu” hoặc ở các tỉnh “thành đồng miền Nam” hoàn toàn ủng hộ, bảo vệ và che giấu cán bộ và bộ đội Bắc Việt. Dân chúng và quân nhân miền Nam rất kiên cường, nhưng vẫn thích nghe nhạc “phản chiến” của họ Trịnh. Sự xuất hiện của “nữ hoàng chân đất” Khánh Ly và cây đàn thùng Trịnh Công Sơn trong các buổi văn nghệ luôn luôn thu hút đông đảo khán giả. Điều này nói lên tâm lý bất an của người dân trong cuộc chiến và ước mơ đất nước thanh bình, cháy bỏng không kém mơ ước thống nhất đất nước của phe kia, dù rằng chưa biết thanh bình theo chiều hướng nào.

Sự viện dẫn từ chối không ký Hiệp định Genève để tránh trách nhiệm thống nhất đất nước trong hoà bình bằng cuộc Tổng tuyển cử, rất đáng cho chúng ta suy nghĩ. Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ba lần gửi thư nhắc nhở Việt Nam Cộng hoà thông qua Ngô Đình Diệm vào các tháng 7/1955, tháng 5 và 6/1956, miền Nam đều từ chối trả lời, đưa chúng ta đến hai suy luận:

- Nam Việt thấy không thể thắng trong cuộc Tổng tuyển cử tự do này nên giữ thái độ im lặng, không thèm trả lời.
- Mỹ không ủng hộ cuộc tuyển cử nên Việt Nam Cộng hoà cũng “theo chân thầy” luôn.

Sự kiện lịch sử đó nên được chúng ta đánh giá thế nào? Nó đưa chúng ta đến, hay ít nhất cho Bắc Việt, hai kết luận:

- Vì nhiều lý do, miền Nam không đủ khả năng vận động quần chúng không những ở miền Bắc, mà ngay cả trong Nam nếu diễn ra bầu cử toàn quốc.
- Chính quyền và dân chúng Nam Việt mất chính nghĩa, thông qua việc đánh mất tinh thần độc lập để quyết định sinh mạng chính trị cho mình, mà bị “đàn anh” Mỹ điều khiển.

Cuộc Tổng tuyển cử dự trù xảy ra vào tháng 7/1956, nhưng do Ngô Đình Diệm không phúc đáp ba lá thư nhắc nhở trước đó, có tài liệu cho rằng chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã gửi thêm ba lá thư nữa vào các tháng 3/1958, tháng 7/1959 và tháng 7/1960. Việt Nam Cộng hoà vẫn không muốn hiệp thương, càng khiến Bắc Việt có lý do để “thống nhất”

đất nước bằng võ lực.

Tự trong thâm tâm, người dân miền Nam thấy rõ Mỹ đã lún quá sâu vào chính trường Việt Nam, và nếu vì bất cứ lý do nào họ thay đổi chính sách và rời bỏ Việt Nam, chính quyền không thể đứng vững. Mối lo âu này đã trở thành hiện thực khi Quốc hội Hoa Kỳ bỏ phiếu ra đi trong danh dự, Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu ra lệnh bỏ ngõ vùng cao nguyên, tạo sự rút quân hỗn loạn sau đó. Việt Nam Cộng hoà sụp đổ nhanh chóng.

Sau này, có lẽ đã nhìn ra vấn đề, chính phủ Đệ nhất Cộng hoà thông qua cố vấn Ngô Đình Nhu, tìm cách “đi đêm” với chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Nhưng mọi sự đã trễ tràng. Với những hạn chế tự do tôn giáo đối với tôn giáo lớn nhất Việt Nam, có đến 70-80% quần chúng miền Nam là Phật tử, càng khiến chính quyền Ngô Đình Diệm mất thêm chính nghĩa để vận động toàn dân chống cộng. Chính phủ của ông chỉ nhận được sự đồng tình bởi đa số tuyệt đối của khối công giáo, nhưng không đại đa số của toàn thể dân chúng. Hai sự kiện đó cản trở sự tham chiến của Mỹ ở Việt Nam, gây ra cái chết thương cảm cho Tổng thống của nền Đệ nhất Cộng hoà.

Một loạt những biến động chính trị sau đó của giới quân phiệt (cũng do Mỹ giật dây?) càng làm dân chúng chán ngán, không mấy ai cảm thấy an tâm mà chiến đấu. Rất nhiều thanh niên “trốn lính” khiến chính quyền phải “bắt lính,” chứ không còn bao sự tự nguyện “đi quân dịch là thương nòi giống” nữa. Lính ma, lính kiếng là sự thực không thể chối cãi.

Nhiều người cho rằng nền Đệ nhị Cộng hoà còn kém phẩm chất hơn đệ nhất, từ tư cách cá nhân các nhà lãnh đạo đến sự lệ thuộc nặng nề vào Mỹ. Cũng xin phép không cần minh chứng thêm.

Khi Hoa Kỳ thay đổi chiến lược trong cuộc chiến tranh lạnh, bắt đầu tìm cách nói chuyện với Bắc Việt để bàn kế hoạch rút quân “trong danh dự” ra khỏi Việt Nam, Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu cực lực chống lại ý kiến đó. Điều này đã tạo ra sự phẫn nộ đối với Tổng thống Nixon, và ông đòi “cắt cổ” Tổng thống Nam Việt (!), nghe được từ những cuốn băng ghi âm tại Tòa Bạch ốc mới được giải mật năm 2007 và 2008 vừa qua. Trong những cuộn băng này, có nhiều đoạn chính phủ Hoa Kỳ coi Nguyễn Văn Thiệu là cái gai cần cắt bỏ, và họ đã nhiều lần đe dọa ông Thiệu sẽ cắt giảm viện trợ, còn nói thẳng nếu không ngồi vào bàn Hội nghị Ba Lê, số phận ông sẽ không khác lắm với Tổng thống Diệm!

Nói cách khác, số phận chính trị Nam Việt nằm trong tay người Mỹ. Khi con bài đã hết linh nghiệm hoặc không còn cần thiết cho quyền lợi Hoa Kỳ nữa, đương nhiên phải bị dẹp bỏ!

Hoa Kỳ nói riêng và phương Tây nói chung, đến Việt Nam với chiêu bài giữ gìn nền dân chủ cho thế giới tự do, tặng cho chính quyền đồng minh bốn chữ rất kêu, “*tiền đồn tự do*,” chẳng khác nào Trung Cộng tặng nhà nước hiện tại *4 tốt và 16 chữ vàng!* Nhưng họ chỉ coi Việt Nam Cộng hòa là con cờ trong tay không hơn không kém. Đây là bài học quý giá cho cộng đồng người Việt hải ngoại và đặc biệt tại Mỹ, làm sao vận động chính giới Hoa Kỳ ủng hộ công cuộc dân chủ hoá đất nước của chúng ta, và làm thế nào đưa được càng nhiều người Mỹ gốc Việt vào các chức vụ công quyền càng tốt.

Con dân Việt tộc được gì từ chiêu bài dân chủ và cộng sản của “ngoại bang” đó, ngoại trừ việc cả hai phe Quốc-Cộng bôi mặt gà nhà hùng hổ chém giết lẫn nhau, mà cứ nghĩ rằng chỉ mình mới có chính nghĩa và yêu nước thương nòi hơn phe kia?! Cả hai miền Nam Bắc đã là những quân cờ mẫn cán cho hai phe tự do và cộng sản sử dụng. Việt Nam là nơi thử nghiệm vũ khí đôi bên, và là chiến tranh nóng cho thế giới an hưởng hoà bình, dầu mong manh, của chiến tranh lạnh năm nao.

Tới đây, con dân Việt cũng có thể rút ra thêm hai bài học nữa.

- Khi Việt Nam không thể tự lực, khi nhân dân không có thế và lực nào trong tay, mọi sự cầu viện, giúp đỡ từ bên ngoài dù mang danh nghĩa gì, nếu không khéo vận dụng, họ sẽ nắm đằng cán và muốn mùa dao thế nào chúng ta cũng khó mà xoay trở.
- Trong mọi quan hệ quốc tế, quyền lợi quốc gia là chính yếu. Tất cả những kêu gọi từ tình nghĩa cộng sản cho đến đồng minh tự do cũng chỉ là chiêu bài. Phải thấy rõ điều đó và nhìn nhận rằng không ai thương lo cho dân tộc bằng sự cố gắng lo toan từ chính mình.

Có thể nói không ngoa rằng con dân Việt tộc đã chịu đựng hết thảy những âm mưu, ân oán, hận thù và bom đạn thế giới giáng xuống mảnh đất gầy guộc ốm yếu Việt Nam thân yêu kia. Chúng ta, ở cả hai bên, đã không sáng suốt thoát khỏi mê cung của cuộc Chiến tranh Lạnh, đại đột ô-mùng thuốc súng cho thế giới mà hồ hởi chém giết nhau!

Có phải lỗi này do nhà nước và nhân dân miền Bắc gây ra không?

Chính quyền và dân chúng miền Nam có lỗi gì đối với dân tộc hay không?

Nêu lên những điểm này không phải để kết tội một ai, càng không là kêu gọi duy trì chế độ hiện hữu, mà để chúng ta, con dân Việt ở cả hai phía, cùng nhau nghiêm túc suy tư tìm cho ra con đường ngắn nhất phải đi trong những ngày sắp tới.

Một chế độ không do dân chúng tự chọn, buộc phải chọn qua một “đồng minh” dù là mạnh nhất thế giới, dù mang chiêu bài dân chủ, có xứng đáng để chúng ta phục hồi lại, hay phải tìm một con đường khác, **con đường dân tộc**, bao gồm hầu hết đầy tầng quốc dân, mới có khả năng ôm được mọi người vào lòng mà chung tay dựng xây đất nước?

Chữ “phe kia” ở đây, xin đừng hiểu gói gọn trong chế độ độc tài hiện hữu, mà phải đứng trên lập trường dân tộc xét đoán. Bởi có rất nhiều đảng viên cộng sản yêu nước không kém hoặc hơn hẳn chúng ta, vẫn đang nằm trong guồng máy đó chỉ vì họ khó có sự chọn lựa nào khác ở thời điểm hiện tại.

Làm thế nào cởi bỏ tâm lý thù địch, lớn lên trong tư duy, hể hả bắt tay nhau trong tình nghĩa đệ huynh đệ chung tay dân chủ hóa Việt Nam nhằm xây dựng và bảo vệ đất nước, là trách nhiệm nặng nề của mỗi con dân Việt tộc hôm nay. Đã qua rồi giai đoạn rửa xả, đổ lỗi cho nhau, nếu chúng ta mong muốn đồng hành cùng đầy tầng quốc dân trong cuộc **cách mạng dân tộc** đã bị đứt quãng bởi chiến cuộc đau thương vừa qua.

Một thể chế chính trị hậu cộng sản, dù mang bất kỳ danh nghĩa nào, với màu cờ và lý tưởng gì, nếu đi ngược lợi ích dân tộc, toàn thể nhân dân Việt Nam đều có nghĩa vụ phải tiếp tục đấu tranh chống lại hoặc thay đổi nó.

Nhận diện rõ vấn đề như vậy, chúng ta mới dám hiện ngang vươn vai Phù Đổng đứng lên vượt thắng chính mình, vượt thắng hào quang quá khứ, nếu có, để kêu gọi đoàn kết.

Con dân Việt trên dưới, trong ngoài một lòng sẽ mạnh mẽ chuyển hoá tư duy, đẩy nhanh con tàu Việt Nam ra khỏi vũng lầy hiện tại mới có cơ may dong thuyền ra biển lớn mà vẫy vùng trên đại dương thế giới mệnh mông ngoài kia. ■